

Bản án số: 03/2021/HS-ST  
Ngày: 25/01/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUNPA, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ksor Jă  
2. Ông Nguyễn Đức Thại.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Ksor N**, sinh năm 1979 tại huyện P, tỉnh G; nơi cư trú: Buôn L, xã Ia H, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kpă D (đã chết) và bà Ksor H'O; có vợ là Nay H'M và 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Ngô Thị V – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Siu D, sinh năm 1975; trú tại: Buôn L, xã Ia H, huyện P, tỉnh G. (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại (theo sự ủy quyền của những người thân thích của bị hại)** Chị Nay H'M, sinh năm 1998; trú tại: Buôn L, xã Ia H, huyện P, tỉnh G - Là con ruột của bị hại. Có mặt.

**- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nay H'M:** Ông Vi Mạnh H – Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có lý do)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nay H'M, sinh năm 1984; trú tại: Buôn L, xã Ia H, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Nay H'N, sinh năm 2003, có chị Nay H'B, sinh năm 1983 là mẹ ruột làm người giám hộ; cùng trú tại: Buôn L, xã Ia H, huyện P, tỉnh G. Vắng mặt.

2. Anh Mai Chí C, sinh năm 1991; trú tại: Thôn 6, xã Ea H'L, huyện Ea H'L, tỉnh Đ. Vắng mặt.

2. Anh Mai Chí T, sinh năm 1998; trú tại: Thôn 6, xã Ea H'L, huyện Ea H'L, tỉnh Đ. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Rcom L, sinh năm 1955; trú tại: Tổ 9, phường Đ, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 30/9/2020, Ksor N (không có giấy phép lái xe đối với loại xe máy kéo nhỏ) sau khi nhả mì tại rẫy thuộc buôn C, xã Chư B, thị xã A, tỉnh G, N điều khiển xe công nông độ chế (loại máy kéo nhỏ) chở ông Siu D ngồi ghế trước bên phải, phía sau thùng xe chở củ mì và chị Nay H'N lưu thông trên tỉnh lộ 668 theo hướng huyện Ea H'L, tỉnh Đ đi thị xã A, tỉnh G. Đến khoảng 18 giờ 55 phút cùng ngày khi đi đến đoạn Km14+850 tỉnh lộ 668 thuộc buôn C, xã Chư B, thị xã A gặp đoạn đường dốc, trời mưa to, lúc này do xe công nông độ chế không đảm bảo an toàn kỹ thuật, hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, phanh xe gặp sự cố không hoạt động, chở hàng nặng nên khi xuống dốc xe bị mất lái rồi ngã nghiêng xuống mương thoát nước bên phải đường theo chiều lưu thông, dẫn đến phần khung sắt phía ngoài bên phải cabin xe công nông đè lên toàn bộ phần thân dưới của ông Siu D. Hậu quả ông Siu D tử vong tại hiện trường, xe công nông bị hư hỏng nặng, Ksor N và Nay H'N không bị thương tích gì.

### **Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km14+850 tỉnh lộ 668 thuộc buôn C, xã Chư B, thị xã A là đoạn đường dốc, nghiêng, thẳng, mặt đường trải bê tông xi măng bằng phẳng rộng 5,6m. Nhìn theo hướng huyện Ea H'L, tỉnh Đ đi thị xã A, tỉnh G:

- Vết cày lở đất, vết trượt ký hiệu (1) trên nền bê tông xi măng nằm trên mái ta luy bên phải của mương thoát nước có chiều hướng từ huyện Ea H'L, tỉnh Đ đi thị xã A có kích thước (1,4x0,43)m, đầu vết cách đáy mương thoát nước 0,48m và cách mép chuẩn 2,7m, đuôi vết cách đáy mương thoát nước 0,5m và cách mép chuẩn 2,5m.

- Cách đuôi vết (1) về hướng thị xã A phát hiện xe công nông độ chế ký hiệu (2) nằm ngã nghiêng bên phải trong lòng mương thoát nước bên phải đường tỉnh lộ

668, đầu xe công nông hướng vào mái taluy bên phải nương thoát nước, đuôi xe công nông hướng về huyện Ea H'L. Tâm đầu trục bánh sau bên phải xe công nông cách mép chuẩn 2,34m và cách đuôi vết (1) 2,63m, tâm đầu trục bánh sau bên trái xe công nông cách mép chuẩn 0,87m, tâm đầu trục bánh trước bên phải xe công nông cách mép chuẩn 2,53m, tâm đầu trục bánh trước bên trái xe công nông cách mép chuẩn 1,99m.

- Xe công nông ngã nghiêng đổ hàng hóa (củ mì tươi) ký hiệu (3) trên thùng xe ra vách núi bên phải có kích thước (4,9x6,3)m. Tâm vết (3) cách mép chuẩn 5,08m và cách tâm đầu trục bánh trước bên phải xe công nông 3,8m.

### **Kết quả khám nghiệm xe công nông độ chế xác định:**

Xe công nông độ chế loại máy kéo nhỏ có hai bộ phận gồm máy kéo phía trước kích thước (1,8x1,2)m và khung xe phía sau được kết nối với nhau bằng rơ mooc kéo. Khung xe phía sau gồm buồng lái có kích thước (1,3x1,2)m và thùng xe có kích thước (3x1,2)m. Xe có bộ phận tời ở đầu xe. Các dấu vết trên xe công nông gồm:

- Sắt xi tời bên phải phía trước đầu máy có kích thước (0,49x0,17)m bị cong vênh theo hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên một góc  $5^0$  so với vị trí ban đầu.

- Lớp xe bên phải đầu máy kéo bị rách nổi biến dạng hoàn toàn, trên lớp xe này có dính nhiều đất, cát. Vành lốp xe móp méo biến dạng hoàn toàn.

- Thanh chuyên hướng được thiết kế bên trái đầu rơ mooc kéo bị gãy rời hoàn toàn, kích thước vết gãy (0,07x0,045)m.

- Các đăng  $90^0$  nối từ hộp số lai đến hộp số chính bị tuột khỏi vị trí ban đầu.

- Bộ trợ lực tay lái HUYNDAI bị cong vênh từ trái sang phải một góc  $5^0$ .

- Phần chắn cabin phía sau ghế ngồi tài xế bị nghiêng đổ từ sau về trước. Phần sắt xe nối với phần cabin bị tách rời. Tại khung sắt phía ngoài bên phải cabin phát hiện 01 mảnh vải jean màu đen kích thước (0,08x0,045)m dính vào, miếng vải cách mặt đất 1,19m. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 miếng vải trên.

- Thùng đựng đồ nghề xe công nông hàn gắn bên phải bị vỡ, móp méo biến dạng kích thước (0,57x0,048x0,22)m.

- Toàn bộ bên phải xe công nông dính nhiều đất, cát.

- Thùng xe có kích thước (3x1,2)m. Điểm cao nhất của thùng xe là 2,42m, điểm thấp nhất của thùng xe là 1,23m so với mặt đất. Thùng xe có phần cải tạo bên trên bằng cọc gỗ và lưới B40 có kích thước (1,06x3x1,62)m.

### **Kết quả khám nghiệm tử thi xác định:**

- Tại vùng giữa trán có vết xây sát da diện (2x1)cm.

- Tại khoe mắt ngoài bên trái có vết xây sát da trong diện (3x4)cm.

- Da cùng ngực bên trái (khoảng gian sườn 3, 4) có vết xây sát da trong diện (5x4)cm, từ 1/3 giữa xương ức kéo dài xuống bụng (điểm thượng vị) có nhiều vết xây sát da trong diện (22x10)cm.

- Tay phải tại 1/3 trên mặt sau cẳng tay có vết xây sát da trong diện (10x6)cm.

- Tay trái tại 1/3 giữa mặt sau cánh tay có vết xây sát da trong diện (7x4)cm.

- Vùng mông và 1/3 trên đùi phải có nhiều vết xây sát da và bầm tím da trong diện (30x20)cm.

- Chân trái biến dạng, toàn bộ chân trái có nhiều vết xây sát da, mài da, rách da trong diện (60x30)cm, khớp cổ chân dập nát để lộ rõ gân, cơ, xương; sờ nắn xương đùi trái ghi nhận có tiếng lạo xạo xương.

- Sờ nắn khung chậu ghi nhận có tiếng lạo xạo xương, tại vùng bẹn bên phải và đùi có vết thương rách da hình không xác định kích thước (12x3)cm, sâu 05cm.

- Mở rộng vết thương vùng bẹn phải: mô cơ dưới da bầm tụ máu, động mạch bên phải đứt lìa để lộ rõ xương chậu vỡ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 754/GDPY ngày 20/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của Siu Drit là “Suy tuần hoàn do mất máu cấp + Đa chấn thương”.

**Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) xe công nông độ chế bị hư hỏng sau tai nạn.

- 01 (một) miếng vải Jean có kích thước (0,08x0,045)m.

- Củ mì tươi có khối lượng 2370 kg. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đặng Thanh Hoài N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Ksor N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ksor N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ksor N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Hiện bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- *Về vật chứng:* Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Ksor N và chị Nay H'M 01 xe công nông độ chế bị hư hỏng sau tai nạn. Tịch thu tiêu hủy 01 miếng vải Jean kích thước (0,08x0,045)m.

- *Về án phí:* Đề nghị xử buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Ksor N trình bày lời bào chữa tại phiên tòa thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị xử lý đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét thêm về hoàn cảnh gia đình, điều kiện lao động, làm việc của bị cáo.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại thể hiện tại bản luận cứ gửi đến phiên tòa đều thống nhất với quan điểm của người đại diện hợp pháp cho bị hại. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ đến mức thấp nhất cho bị cáo Ksor N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Ksor N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Ksor N chưa có giấy phép lái xe đối với loại xe máy kéo nhỏ. Vào khoảng 18 giờ 55 phút ngày 30/9/2020, bị cáo điều khiển xe công nông độ chế (loại xe máy kéo nhỏ) không đảm bảo an toàn, kỹ thuật chở người và nông sản lưu thông trên đường tỉnh lộ 668 (là loại đường giao thông xe công nông bị cấm lưu hành theo quy định của Quyết định 108/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh Gia Lai). Khi lưu thông đến đoạn đường dốc tại Km14+850 thuộc buôn C, xã Chư B, thị xã A thì xe mất lái ngã nghiêng về bên phải, làm ông Siu D là người đi nhờ trên xe bị tử vong.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã xâm phạm các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe công nông độ chế không đủ điều kiện, an toàn kỹ thuật tham gia giao thông gây tai nạn làm một người chết. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 4, khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Ksor N đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường các khoản chi phí mai táng, xây mộ cho bị hại và bồi thường tổn thất về tinh thần cho những người thân thích của bị hại, đã được gia đình bị hại thông cảm và đề nghị không xử lý về hình sự đối với bị cáo. Do vậy, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ TNHS và nhân thân của bị cáo, có thể xem xét áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt. Đồng thời nhận thấy, bị cáo phạm tội trong quá trình vận chuyển nông sản của gia đình sau thu hoạch. Bị hại là người cùng lao động với bị cáo. Giữa bị cáo và gia đình bị hại còn có quan hệ thân thích, họ hàng với nhau. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, gia đình bị hại đã đề nghị cơ quan chức năng không xử lý về hình sự đối với bị cáo. Hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi 04 người con chưa thành niên. Hiện tại bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, mà xử phạt tù nhưng áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong phần bồi thường về dân sự. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Vật chứng trong vụ án chưa được xử lý gồm 01 chiếc xe công nông độ chế bị hư hỏng sau tai nạn. Xét thấy, chiếc xe nói trên vừa là phương tiện tham gia giao thông, vừa là công cụ, phương tiện sản xuất nông nghiệp, thuộc sở hữu của bị cáo và vợ bị cáo nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS cần trả lại cho bị cáo Ksor N và vợ là chị Nay H'M. 01 miếng vải Jean kích thước (0,08x0,045)m là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 2.370 kg củ mì tươi, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa đã trả lại cho anh Đặng Thanh Hoài N là chủ sở hữu hợp pháp.

[6] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Tuyên bố bị cáo Ksor N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.*

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor N **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **48** (*bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/01/2021.

Giao bị cáo Ksor Noan cho Ủy ban nhân dân xã Ia H, huyện P, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Ksor N và chị Nay H'M 01 chiếc xe công nông độ chế bị hư hỏng sau tai nạn không hoạt động được. Tình trạng của xe như Biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông lập ngày 01/10/2020 của Công an thị xã Ayun Pa.

Tịch thu tiêu hủy 01 miếng vải Jean kích thước (0,08x0,045)m (đang tạm giữ tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa)

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai)*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ksor N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

#### **4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/01/2021. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến bản thân mình.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ.THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Toàn**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**